

Văn mẫu lớp 9

Cảm nhận về cô gái trong bài Khăn thương nhớ ai

Bài làm

Tình yêu nam nữ với những cung bậc, sắc thái hết sức đa dạng, phức tạp là một trong những nội dung cơ bản của ca dao người Việt. Đi vào thế giới ca dao, những cung bậc, sắc thái tình cảm vốn vô hình, vô sắc ấy bỗng trở nên hết sức cụ thể sinh động. Tất cả là nhờ cái tình chân thành, chân chất, đắm thắm với lời diễn đạt độc đáo của tác giả dân gian. Ví như bài ca dao "Khăn thương nhớ ai" – thi phẩm được xếp vào hàng “bậc nhất chi nhường cho ai”.

Không phải ngẫu nhiên mà bài ca dao này thường được người ta nhớ đến với cái tên "Khăn thương nhớ ai". Hình ảnh chiếc khăn không chỉ là biểu tượng khởi đầu cho nỗi thương nhớ của cô gái mà nó còn là hình ảnh được lặp lại nhiều nhất với nhiều tình huống khác nhau.

Khăn thương nhớ ai?

Khăn rơi xuống đất

Khăn thương nhớ ai

Khăn vắt lên vai

Khăn thương nhớ ai?

Khăn chùi nước mắt

Dễ hiểu vì sao hình ảnh chiếc khăn lại trở đi trở lại nhiều lần như một điệp khúc nhớ thương triền miên, da diết như thế. Trong tình yêu trai gái, chiếc khăn thường là vật trao duyên để người ta "gửi khăn, gửi áo, gửi lời". Khăn cũng là một vật luôn gần gũi, quấn quýt với người con gái. Ở đây chiếc khăn được nhân hoá, trở nên có tâm trạng và là đối tượng để cô gái bộc lộ nỗi niềm thương nhớ người yêu. Ba lần hỏi, mỗi lần nỗi nhớ lại càng trào dâng, ngồn ngàng trăm mối, trăm chiều, bao trùm khắp cả không gian : rơi xuống đất, vắt lên vai và cao độ là khi chiếc khăn giúp cô gái dấu đi những giọt nước mắt khóc thầm. Sáu dòng thơ với đa số thanh bằng gợi nỗi băng khuâng da diết đậm màu sắc nữ tính, đầy kín đáo của nỗi nhớ thương.

Hình ảnh tiếp theo trở thành biểu tượng cho nỗi nhớ là ngọn đèn:

Đèn thương nhớ ai

Mà đèn không tắt

Cũng vẫn dùng thủ pháp nhân hoá nhưng nếu như ở hình ảnh chiếc khăn, nỗi nhớ được trải ra theo không gian thì đến đây nó được đo theo thời gian. Hình ảnh ngọn đèn không tắt chính là ngọn lửa thương nhớ đang cháy trong trái tim người con gái.

Chính là người con gái đang trăn trở đêm thâu trong nhớ thương đặng đặng. Sau này nhà thơ Chính Hữu cũng đã học tập nghệ thuật này của ca dao để làm nên trong thơ mình một "Ngọn đèn đứng gác" đáng nhớ.

Hình ảnh cuối cùng trở thành biểu tượng cho tâm trạng cô gái là đôi mắt - cửa sổ của tâm hồn. Dù rằng những câu hỏi với chiếc khăn, ngọn đèn chính là sự phân thân trong tâm trạng cô gái nhưng đó vẫn chỉ là cách nói gián tiếp. Mà nỗi nhớ thì cứ da diết, bồn chồn và đến lúc không thể kìm nén, che giấu. Cô gái đã hỏi mình, trực tiếp bộc lộ nỗi lòng:

Mắt thương nhớ ai

Mắt ngủ không yên

Hình ảnh đôi mắt không ngủ ấy là sự phát triển tất yếu từ chiếc khăn không ở yên, từ ngọn đèn chong chong đêm dài. Đó là một hình tượng hợp lí, nhất quán và tự nhiên như chính nỗi nhớ niềm thương đang dâng trào trong cô gái.

Chỉ trong 10 câu thơ 4 chữ, nỗi nhớ thương của cô gái được bộc lộ thật độc đáo.

Có đến năm lần cái điệp khúc “thương nhớ ai” được lặp đi lặp lại và gắn với những hình ảnh khác nhau. Nhưng tựu trung lại tất cả đều là sự tự hỏi lòng mình và hơn thế nữa là sự tự khẳng định tình cảm của cô gái một cách mạnh mẽ. Tâm trạng đầy yêu thương của cô gái không chỉ được cụ thể hoá, hình tượng hoá một cách thật rõ nét mà cách bộc lộ cũng đầy tế nhị, kín đáo rất phù hợp với người Việt Nam.

Nét độc đáo trong nghệ thuật của bài ca dao còn biểu hiện ở kết cấu hai phần : 10 câu đầu theo thể vãn bốn và một câu lục - bát kết lại cả bài. Nếu như ở phần đầu là sự dồn nén của tình cảm thì đến hai câu kết tâm trạng lo âu tràn ra ngổn ngang :

Đêm qua em những lo phiền

Lo vì một nỗi không yên một bề ...

Người con gái đang yêu nào lại không mang trong lòng bên cạnh nỗi niềm thương nhớ là nỗi bồn chồn, lo lắng cho tương lai, hạnh phúc lứa đôi. Đặc biệt trong hoàn cảnh xã hội cũ thì điều lo âu đó hoàn toàn có lý do. Mỗi tình tha thiết, mãnh liệt ấy đâu đã là sự đảm bảo cho một cuộc hôn nhân hạnh phúc lâu bền. Bất trắc luôn luôn rình rập những tình cảm tốt đẹp của những con người bình dân, bình thường. Thân phận nhỏ bé, tình yêu nhỏ nhoi giữa bao nhiêu là giăng mắc bất tường. Dấu ba chấm kết lại bài thơ đầy sức gợi mở và càng cho thấy nỗi lo nhiều bề trong tâm trạng cô gái. Quả là ngồn ngang trăm mối tơ vò.

Đây có thể nói là một trong những bài đặc sắc nhất của ca dao Việt Nam. Bằng nghệ thuật nhân hoá, hoán dụ với những biểu tượng độc đáo, bài ca dao đã thể hiện được những sắc thái vô cùng tinh tế trong nỗi lòng người con gái đang yêu. Chính điều đó đã tạo nên sức hấp dẫn mạnh mẽ cũng như sức sống trường tồn cho tác phẩm.

